

Những Lời Khai Thị Trí Huệ Trong Kinh Kim Cang

Chủ Đề 479: Do Thật Tín, Mà Có Thể Lìa Hư Hiển Thật, Một Niệm Tương Ứng, Công Đức Ấy Đã Thành Tựu Bồ Tát Đệ Nhất Hy Hữu, Có Khả Năng Thành Phật

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 05 năm 1995

Địa điểm: Cư Sĩ Lâm Phật Giáo Singapore

Trích lục từ: Báo cáo nghiên cứu Kim Cang Bát Nhã (Tập 042)

Chuyên ngữ: Tịch Minh



【Do thật tín, mà có thể lìa hư hiển thật, một niệm tương ứng, công đức ấy đã thành tựu Bồ tát đệ nhất hy hữu, có khả năng thành Phật.】

Về giáo nghĩa của bộ kinh này, bởi vì phần trước đã nói về thật tín (niềm tin chân thật), “tín tâm thanh tịnh tắc sinh thật tướng” (tâm tin tưởng thanh tịnh thì sinh ra thật tướng), sinh thật tướng chính là điều mà trong Tông môn (Thiền tông) gọi là minh tâm kiến tánh, tâm tánh hiện tiền. “Mà có thể lìa hư hiển thật”, mọi cảnh giới hư vọng này đều được xả ly. Hiển thật, chữ “thật” này chính là Nhất chân pháp giới mà trên các kinh Đại thừa thường giảng; “thật” là Nhất chân pháp giới, “hư” đương nhiên chính là mười pháp giới (thập pháp giới), không chỉ thoát ly lục đạo, mà bốn pháp giới của bậc thánh (tứ thánh pháp giới) cũng thoát ly, đây chính là khế nhập Nhất chân pháp giới. Cho nên vị ấy “một niệm tương ứng”, tương ứng chính là tương ứng với chân như bản tánh, đây đương nhiên là “Bồ tát đệ nhất hy hữu”.

Bồ tát đệ nhất hy hữu, chính là Pháp thân Đại sĩ. Phía trước nói vị ấy là mười pháp giới nhập Nhất chân pháp giới, trong mười pháp giới cũng có Phật, vậy thì Phật cũng lìa bỏ sao? Không sai, Phật cũng lìa bỏ, Phật làm sao có thể lìa bỏ? Quý vị phải hiểu rằng, Phật trong mười pháp giới không phải là chân Phật, mà là “Tương tự tức Phật”. Thiên Thai tông giảng về “Lục tức” (sáu loại tức Phật), “Danh tự tức”, giống như chúng ta hiện nay đang ở trong vị trí Danh tự, có danh mà không có thực. Cao hơn một tầng thứ gọi là “Quán hạnh tức Phật”, quán hạnh là chân thật đang tu, là chân tu, ở vị trí Quán hạnh; tuy chưa chứng quả, nhưng vị ấy là chân tu. Khi đạt được chút ít công phu, cũng có thể chứng đắc quả vị, chứng đắc quả vị Bồ tát, quả vị Phật, đó là Bồ tát tương tự,

Phật tương tự; giống như Thiên Thai tông đã nói, Phật của Tạng giáo, Phật của Thông giáo đều chưa kiến tánh, gọi là Tương tự vị. Phật của Biệt giáo thì đã kiến tánh rồi, Phật Biệt giáo an trụ trong Nhất chân pháp giới, Viên giáo cũng ở trong Nhất chân pháp giới, cho nên cái gọi là “lia hư” này, là lia bỏ Phật Tạng giáo, Phật Thông giáo, hai vị này là hư chứ không phải thật. Bồ tát đệ nhất hy hữu, chính là từ Sơ trụ của Viên giáo trở lên, từ Sơ địa của Biệt giáo trở lên, thì gọi là Bồ tát đệ nhất hy hữu, bởi vì các ngài đã phá một phẩm vô minh, chứng một phần pháp thân, có khả năng thành Phật, đây là 41 vị Pháp thân Đại sĩ mà kinh Hoa Nghiêm nói đến, chính là chỉ các ngài.

Xét từ góc độ Tịnh tông mà nói, “một niệm tương ưng” này là phải tương ưng với bản nguyện của Phật A Di Đà, là phải tương ưng với ba món tư lương của Tịnh tông, ba món tư lương đó chính là Tín - Nguyện - Hạnh. Tín nguyện hạnh một tức là ba, ba tức là một, như vậy thì tương ưng, tin rồi mà không có nguyện không có hạnh, thì không tương ưng; có nguyện, nhưng không chịu niệm Phật, cũng không tương ưng; người niệm Phật mà không muốn vãng sanh, điều này cũng không tương ưng. Bắt buộc phải là trong một niệm, Tín - Nguyện - Hạnh thấy đều hội đủ thì mới tương ưng, người như vậy quyết định được vãng sanh, sanh về thế giới Tây Phương Cực Lạc, chính là Bồ tát đệ nhất hy hữu, so với đệ nhất hy hữu nói ở phần trước còn hy hữu hơn. Vì sao vậy? Tiêu chuẩn đệ nhất hy hữu ở phần trước, là phá một phẩm vô minh, chứng một phần pháp thân, đó chỉ là ngôi vị Sơ trụ của Viên giáo, Sơ địa của Biệt giáo mà thôi. Còn đối với người vãng sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc, chúng ta từ trong 48 đại nguyện của kinh Vô Lượng Thọ, cùng với các phần kinh văn ở trong đó đều có thể thấy được, cho dù là người vãng sanh ở phẩm Hạ hạ, khi sanh về thế giới Cực Lạc, nhờ oai thần bốn nguyện của Phật A Di Đà gia trì, lập tức sẽ nâng cao địa vị của người đó lên thành Bồ tát A-duy-việt-trí (Avaivartika), A-duy-việt-trí là từ Thất địa trở lên, Bồ tát thông thường làm sao có thể sánh bằng! Điều này thực sự gọi là đốn siêu, một bước liền siêu việt, vượt lên tới mức Thất địa trở lên, cho nên lại càng hy hữu hơn. Không chỉ nói là có khả năng thành Phật, mà là rất nhanh chóng sẽ thành Phật. Vì thế, pháp môn này được gọi là Phật pháp “đương sanh thành tựu” (thành tựu ngay trong một đời), ngay trong chính một đời này của chúng ta viên mãn thành Phật.

Có một số đồng tu nghe đến lời này, rất cảm khái mà nói rằng: Vãng sanh e rằng rất khó! Chúng ta đã đọc rất nhiều trong các kinh luận của Tịnh độ, thấu hiểu chân tướng sự thật này, vãng sanh quả thật không khó, trong tất cả các

pháp thế gian và xuất thế gian, việc dễ dàng nhất không gì hơn được việc vãng sanh thế giới Cực Lạc. Không có điều gì dễ dàng hơn thế nữa, một chút cũng không khó! Làm sao nói là không khó? Chỉ cần bạn chân tín. Bạn tin tưởng thế giới Tây Phương Cực Lạc là có thật, tin tưởng Phật A Di Đà là có thật, tin tưởng tôi nhất tâm trì danh, thì Phật liền đến tiếp dẫn, chỉ cần bạn có thể trang bị đủ điều kiện này, thì thành công rồi. Khi nào thì vãng sanh? Muốn đi lúc nào thì đi lúc đó, bạn xem tự tại biết bao! Không nhất định phải đợi đến lúc thọ mạng kết thúc, bất cứ lúc nào cũng đều có thể đi. Phương pháp để đi, nhất định phải y theo những đạo lý và phương pháp mà Phật đã giảng trong kinh điển để nghiêm túc thực hành. Cổ đức thường khuyên gắng mọi người một câu rất quan trọng: Lão thật niệm (Thật thà niệm). Lão thật niệm, không một ai là không thành tựu. Phàm những người không thành tựu, bạn hãy cẩn thận nghiên cứu nguyên nhân của họ, không có gì khác, chính là không thật thà. Thế nào gọi là không thật thà? Trong lúc niệm Phật mà xen tạp thì là không thật thà, niệm Phật mà gián đoạn cũng là không thật thà, niệm Phật là không thể xen tạp, không thể gián đoạn. Đại Thế Chí Bồ Tát đã dạy chúng ta “tịnh niệm tương kế”, người được như vậy quyết định vãng sanh, hơn nữa còn vãng sanh vô cùng tự tại, mọi người ai cũng có thể làm được.